

Quyết toán thuế TNDN đối với ngân hàng – Khấu trừ đối với việc trích lập dự phòng cho nợ phải thu khó đòi

Quy định mới

Thông tư 228/2009/TT-BTC (Thông tư 228/2009 của Bộ Tài chính) hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng áp dụng cho kế toán và thuế. Theo quy định tại khoản 2, điều 1, Thông tư 228/2009, việc trích lập dự phòng của các tổ chức tín dụng được thực hiện theo quy định của Ngân hàng nhà nước. Tuy nhiên, ngày 14 tháng 3 năm 2011, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 34/2011 đã bãi bỏ điều này. Điều đó có nghĩa là các tổ chức tín dụng phải trích lập dự phòng theo quy định tại Thông tư 228/2009. Thông tư 34/2011 sẽ được áp dụng từ năm tài chính 2011.

Ảnh hưởng

Trước khi có những hướng dẫn cụ thể từ Bộ Tài chính về việc trích lập dự phòng cho nợ phải thu khó đòi đối với các tổ chức tín dụng, chúng tôi xin được nêu ra một số những vấn đề của Thông tư 34/2011 đối với các tổ chức tín dụng như sau:

- Về mặt kế toán: hiện tại vẫn chưa có quy định rõ ràng về việc các tổ chức tín dụng sẽ thực hiện trích lập dự phòng theo hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước hay hướng dẫn của Bộ Tài chính (cụ thể là Thông tư 228/2009);
- Về mặt thuế: các tổ chức tín dụng sẽ bắt buộc phải tuân thủ các quy định tại Thông tư 228/2009 và ảnh hưởng lớn nhất là đối với các khoản trích lập dự phòng cho nợ phải thu khó đòi. Dưới đây là những phân tích ban đầu về những khác biệt cơ bản giữa Thông tư 228/2009 và quy định của Ngân hàng nhà nước (Quyết định 493/2005 và Quyết định 18/2007) về việc trích lập dự phòng cho nợ phải thu khó đòi:
 - ✓ Mức trích lập dự phòng theo Thông tư 228/2009 thấp hơn nhiều so với quy định của Ngân hàng nhà nước
 - ✓ Theo quy định của Ngân hàng nhà nước, khi một khách hàng có một khoản vay quá hạn, tất cả các khoản vay của khách hàng đó sẽ bị phân loại là nợ phải thu khó đòi và các khoản dự phòng tương ứng sẽ được trích lập cho tất cả các khoản vay của khách hàng đó. Trong khi đó, theo quy định của Thông tư 228/2009, dự phòng được trích lập theo từng khoản nợ.
 - ✓ Thông tư 228/2009 không đề cập tới việc trích lập dự phòng cho các khoản cam kết tín dụng ngoại bảng của tổ chức tín dụng như: thư tín dụng, bảo lãnh..v.v

Những tác động trên có thể dẫn tới thay đổi lớn trong việc trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với tổ chức tín dụng, đặc biệt là khi xác định các khoản trích lập dự phòng được khấu trừ khi xác định thuế TNDN. Theo quy định trước đây, các khoản dự phòng được trích lập theo hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước được



khấu trừ cho mục đích tính thuế TNDN. Việc chi được khấu trừ thuế đối với các khoản dự phòng được trích lập theo Thông tư 228/2009 có thể sẽ làm tăng đáng kể thu nhập chịu thuế của tổ chức tín dụng do khoản trích lập dự phòng tính vào chi phí được khấu trừ thấp hơn nhiều so với mức trích lập theo quy định của Ngân hàng nhà nước.

Chúng tôi sẽ tiếp tục cập nhật cho Quý vị những hướng dẫn về vấn đề này trong thời gian tới.

Xin vui lòng liên hệ với chúng tôi nếu Quý vị cần thêm thông tin.
